TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------

Bản án số:**204/2021/HSST**

Ngày: **22/09/2021**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đông và bà Nguyễn Thị Lâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phạm Lệ Quyên- Cán bộ Toà án nhân dân quận L Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L Biên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê- Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 09 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 209/2021/TLST- HS ngày 06/08/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 226/2021/QĐXX- ST ngày 10/09/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm: 1981; HKTT: Tổ dân phố N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Không cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 0/12. Con ông: Trần Văn L và bà: Hà Thị S; Vợ: Trần Thị T2, có 01 con sinh năm 2015

03 tiền sự

- Năm 1996, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Bắc buộc đi cơ sở giáo dục thời hạn 12 tháng
- Năm 1999, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Bắc buộc đi cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng
- Năm 2010, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội buộc đi cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng

04 tiền án:

- Bản án số 74/1998/HSST ngày 16/06/1998, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang) xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 72/2006/HSST ngày 17/11/2006, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 42/2007/HSST ngày 28/09/2007, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 22 tháng tù.

- Bản án số 226/2015/HSST ngày 27/10/2015, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 22 tháng tù.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 28/04/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: Lưu Văn T1 (tên gọi khác: Nguyễn Văn Cường), sinh năm: 1983; HKTT: Xóm X thị trấn Q, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Hiện đang tập trung cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện số 6, Sóc Sơn, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 3/12. Con ông: Không rõ và bà: Lưu Thị X, vợ: Triệu Thị P, có 02 con: Lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2004

03 tiền sự

- Năm 2003, Công an phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản".

- Năm 2019, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Năm 2021, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 22 tháng.

01 tiền án:

- Bản án số 15/2016/HSST ngày 30/05/2016, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới".

Hiện đang cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện ma túy số 6, thành phố Hà Nội

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:** Ông Nguyễn Phan L, sinh năm 1969

Trú tại: Số 92 phố Hàng Chiếu, phường Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(Ông L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Văn T không có việc làm, thường đi lang thang. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27/4/2021, T đi lang thang ở khu vực đường tàu thuộc phường Ngọc Lâm, L Biên, Hà Nội thì thấy 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu XMEN BKS: 29M55 – 202.48 dựng ở cạnh đường tàu của ông Nguyễn Phan L. T đứng quan sát khoảng 05 phút không thấy ai trông coi chiếc xe nên đã trộm cắp chiếc xe máy điện trên dắt đến đằng sau nhà vệ sinh công cộng ở vườn hoa Ngọc Lâm để cất giấu. Sau đó, T đi bộ đến cổng bệnh viện Giao thông vận tải thì gặp Lưu Văn T1 và bảo với T1 là T vừa trộm cắp 01 chiếc xe máy điện, T1 có biết chỗ nào bán chiếc xe trên không và hứa hẹn sẽ chia cho T1 một nửa số tiền nếu bán được. T1 đồng ý tìm chỗ tiêu thụ chiếc xe trên cho T để có tiền tiêu sài. T1 hỏi xe ở đâu T nói xe đang cất giấu ở sau nhà vệ sinh công cộng trong vườn hoa Ngọc Lâm. Sau đó cả hai đi ra vị trí cất giấu xe. Do xe không có chìa khóa, T1 có bảo T đi tìm tuốc nơ vít để phá ổ khóa. T đi tìm xung quanh khu vực vườn hoa Ngọc Lâm thì thấy 01 tuốc nơ vít và 01 chiếc kìm điện ở ven đường rồi nhặt mang về chỗ cất giấu chiếc xe. T1 dùng tuốc nơ vít phá ổ khóa điện, T dùng kìm tháo biển số xe và cất vào cốp xe. T cầm tuốc nơ vít và kìm vứt vào một thùng rác gần đó rồi T1 khởi động xe chở theo T đến khu vực công viên Thống Nhất để bán chiếc xe. Khi cả hai đi đến số nhà 285 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, L Biên, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Ngọc Thụy đi tuần tra phát hiện và đưa về trụ sở công an phường Ngọc Thụy để điều tra làm rõ.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu BEFORE ALL XMEN city, BKS: 29MĐ5-202.48 đã qua sử dụng, số khung: TPBFHV900099, số máy: 00W160801394.

Tại Kết luận định giá tài sản số 102/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận L Biên kết luận: 01 (một) chiếc xe máy điện nhãn hiệu BEFORE ALL XMEN city màu xanh, BKS: 29MĐ5-202.48 trị giá ***9.975.000 đồng***

Đối với chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu BEFORE ALL XMEN city, BKS:29MĐ5-202.48 đã qua sử dụng, số khung: TPBFHV900099, số máy: 00W160801394. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Hồng Vân (SN: 1970, chỗ ở: P122 nhà C, Tập thể thuốc lá Thăng L, phường Thượng

Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội) ngày 24/12/2018. Ông L khai khoảng tháng 01/2019, ông mua lại chiếc xe máy điện trên của chị Vân với giá 15.000.000 đồng để làm phương tiện đi lại. Chị Vân là chị họ của ông L nên cả hai không làm hợp đồng mua bán xe, sau khi bán xe chị Vân đã đi ra nước ngoài sinh sống. Quá trình điều tra xác định tại địa chỉ P122 nhà C, Tập thể thuốc lá Thăng L, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội không có ai tên Nguyễn Thị Hồng Vân sinh sống. Ngày 23/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận L Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 88/CQĐT trao trả chiếc xe máy điện trên cho ông Nguyễn Phan L. Ông Nguyễn Phan L đã nhận lại chiếc xe trên, không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xử lý các bị can Trần Văn T và Lưu Văn T1 theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 212/CT- VKSLB ngày 04/08/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Trần Văn T về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Lưu Văn T1 về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự

Tại phiên toà:

- Bị cáo Trần Văn T và Lưu Văn T1 thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại là ông Nguyễn Phan L vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Ông L đã được nhận lại tài sản do bị cáo T trộm cắp nên không có yêu cầu gì thêm về dân sự và đề nghị Tòa án xét xử các bị cáo theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông L theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Đại diện Viện kiểm sát nhân quận Long Biên duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân quận L Biên đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử phạt Trần Văn T mức án từ 18 tháng đến 20 tháng tù

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử phạt Lưu Văn T1 mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

***** Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Nguyễn Phan L đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận L Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo, bị hại đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với các quy định của pháp luật. Các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T và Lưu Văn T1 tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện T1, bản ảnh, Kết luận định giá tài sản cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận L Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30’, ngày 27/04/2021, tại khu vực đường tầu thuộc phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội, lợi dụng sơ hở, không có người trông coi, Trần Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy điện màu xanh nhãn hiệu BEFORE ALL XMEN city, BKS: 29MĐ5-202.48 đã qua sử dụng của ông Nguyễn Phan L. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận L Biên trị giá chiếc xe máy điện trên là 9.975.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lưu Văn T1 biết rõ chiếc xe máy điện trên do Trần Văn T trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý tìm chỗ tiêu thụ và được T hứa chia một nửa số tiền bán được. Hành vi của bị cáo T1 đã cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội, truy tố bị cáo Trần Văn T tội danh “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Lưu Văn T1 tội danh "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", theo được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân

Xét nhân thân các bị cáo: Đối với bị cáo T có 03 tiền sự: Từ năm 1998 đến năm 2010, bị đưa đi vào cơ sở giáo dục, các tiền sự này đã hết thời hiệu. 04 tiền án: Bản án số 74/1998/HSST ngày 16/06/1998, Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang) xử phạt 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Bản án số 72/2006/HSST ngày 17/11/2006, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", Bản án số 42/2007/HSST ngày 28/09/2007, Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 10 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 22 tháng tù. Các bản án trên đều đã được xóa án tích. Bản án số 226/2015/HSST ngày 27/10/2015, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 22 tháng tù. Bị cáo ra trại ngày 30/08/2020. Bản án này chưa được xóa, phạm tội lần này thuộc T1 hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo T1 có 03 tiền sự năm 2003, 2019 và 2021 bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc trong đó có 01 tiền sự năm 2021 vẫn còn trong thời hiệu, 01 tiền án: Bản án số 15/2016/HSST ngày 30/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới". Cơ quan điều tra xác minh được cung cấp: Ngày 13/7/2016, Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã ủy thác cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên thi hành án phí 200.000 đồng đối với Lưu Văn T1. Xác minh tại Chi cục thi hành án huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Chi cục thi hành án huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên không nhận được hồ sơ về Quyết định ủy thác thi hành án đối với Lưu Văn T1. Áp dụng nguyên tắc có lợi xác định bị cáo đã được xóa án tích.

Điều đó chứng tỏ các bị cáo có nhân thân rất xấu, các bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện thành người lương thiện nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu tiên sài của bản thân nên vẫn tiếp tục lao sâu vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù

nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T1 được áp dụng tình tiết "phạm tội chưa đạt" được quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự.

*** Hình phạt bổ sung**: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng….". Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

*** Về trách nhiệm dân sự**: Ông Nguyễn Phan L đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, về trách nhiệm dân sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

"Xử phạt Trần Văn T: 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/04/2021

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15, Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Văn T1 phạm tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

"Xử phạt Lưu Văn T1: 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Về hình phạt bổ sung**: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

- Áp dụng Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại là ông Nguyễn Phan L đã được nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về án phí**: Bị cáo Trần Văn T và Lưu Văn T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là ông Nguyễn Phan L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- *TAND TP HN;*
- *VKS, CA, Chi cục THADS quận L Biên*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Bị cáo, bị hại*
- *Lưu hồ sơ vụ án; VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu